

UBND PHƯỜNG HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON TRÀNG CÁT

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ

CHỦ ĐỀ: “CƠ THỂ CỦA BÉ”

THỜI GIAN THỰC HIỆN: 03 TUẦN (TỪ NGÀY 06/10 ĐẾN 24/10/2025)

CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - CÁC BỘ PHẬN CƠ THỂ BÉ
- CÁC BỘ PHẬN CƠ THỂ BÉ
- TRANG PHỤC CỦA BÉ

GIÁO VIÊN: Đào Thị Dung
Nguyễn Thị Ngoan
Nguyễn Thị Hải Huệ

NĂM HỌC : 2025 - 2026

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG CHỦ ĐỀ

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)			Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
I. LĨNH VỰC GD PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT										
2	Tích cực thực hiện bài tập. Làm được một số động tác đơn giản cùng cô: giơ tay cao, ngồi cúi người về trước, nằm giơ cao chân.	Bài tập 2: Ô sao bé không lắc	Hô hấp: Thổi bóng ĐT 1: Hai tay cầm tai nghiêng đầu về 2 bên ĐT 2: 2 tay nắm lấy eo nghiêng người sang 2 bên ĐT 3: 2 tay nắm lấy đầu gối và xoay tròn	lớp học	lớp học	Thể chất	TDS	TDS	TDS	
12	Giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo hướng thẳng	Trẻ biết giữ thăng bằng đi theo hướng thẳng	Tiết 2: Đi theo hướng thẳng TCVĐ: Về đúng nhà	lớp học	lớp học	Thể chất		CTCCĐ + CTNT		
13	Trẻ giữ thăng bằng khi đi trong đường hẹp	Trẻ biết giữ thăng bằng đi trong đường hẹp	Tiết 1: Đi trong đường hẹp TCVĐ: Lăn bóng	lớp học	lớp học	Thể chất	CTCCĐ + CTNT			
16	Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: biết đứng ném, tung bóng với cô.	Trẻ biết phối hợp giác quan đứng ném, tung bóng	Tiết 1: Tung bắt bóng với cô TCVĐ: Hải quả	lớp học	lớp học	Thể chất			CTCCĐ + CTNT	
26	Thực hiện được cử động của bàn tay, ngón tay để xếp chồng 4 -5 khối.	Trẻ thể hiện được cử động bàn tay xếp chồng 4- 5 khối	Trò chơi: Xếp chồng	lớp học	lớp học	Thể chất	CTTYT	CTTYT		
			Trò chơi: Xếp ô tô	lớp học	lớp học	Thể chất			CTTYT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)			Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
	Thực hiện được cử động bàn tay, ngón tay khi vẽ các nét nguệch ngoạc.	Trẻ biể cử động các ngón tay, bàn tay vạch các nét nguệch ngoạc	Trò chơi: Vẽ đôi đũa	lớp học	lớp học	Thể chất	CTTYT			
			Trò chơi: Vẽ cái bánh					CTTYT		
			Trò chơi: Vẽ đường đi	lớp học	lớp học	Thể chất			CTTYTS	
27	Thích nghi với chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	Làm quen với chế độ ăn cơm nát và các loại thức ăn khác nhau	Làm quen chế độ 2 bữa chính, cơm nát, tôm sốt thịt, canh củ	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN			
			Làm quen chế độ 2 bữa chính, cơm nát, ốc sào thịt	lớp học	lớp học	Thể chất		VS- AN		
			Làm quen chế độ 2 bữa chính, cơm nát, cá sốt	lớp học	lớp học	Thể chất			VS- AN	
28	Ngủ 1 giấc buổi trưa.	Giờ ngủ	Rèn trẻ ngủ chế độ 2 giấc 1 ngày, ngủ đủ giấc	lớp học	lớp học	Thể chất			VS- AN	
			Rèn cho trẻ biết gọi cô khi đi vệ sinh, thói quen tự đi vệ sinh Cô hướng dẫn trẻ ngồi ngay ngắn vào bô đi vệ sinh Rèn cho trẻ	lớp học	lớp học	Thể chất		VS- AN		
29	Cô giáo giúp trẻ rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh đúng quy trình.	Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh	Cô giúp trẻ thao tác rửa tay, cho trẻ xem hình ảnh các bước, cô giúp trẻ rửa tay	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)			Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
32	Thể hiện được nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	Tập thể hiện khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	Trẻ thể hiện nhu cầu của mình: ăn, uống, đi vệ sinh..	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN			
33	Giáo viên giúp trẻ ra bô khi có nhu cầu vệ sinh	Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh	Dạy trẻ biết ngồi yên khi ngồi bô	lớp học	lớp học	Thể chất		VS- AN		
			Trẻ tự ra ngồi bô khi đi vệ sinh	lớp học	lớp học	Thể chất			VS- AN	
		Làm quen với rửa tay	Cô giúp trẻ thực hiện thao tác rửa tay	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN			
			Cô cùng trẻ thực hiện thao tác rửa tay	lớp học	lớp học	Thể chất		VS- AN		
	Giáo viên giúp trẻ lau mặt.	Làm quen với lau mặt	Cô cho trẻ xem hình ảnh các bước cô giúp trẻ lau mặt	lớp học	lớp học	Thể chất			VS- AN	
34	Biết tránh một số hành động nguy hiểm	Cho trẻ xem các hành động nguy hiểm khi động vào	Cho trẻ xem các hành động nguy hiểm khi động vào (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun...)	lớp học	lớp học	Thể chất	CTBC			
35	Biết tránh một số hành động nguy hiểm (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn,	Tuyên truyền với phụ huynh	xem Video, hình ảnh không được sờ, cầm vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) - Xem hình ảnh	lớp học	lớp học	Thể chất		CTBC	CTBC	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)			Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
	ghế...) khi được nhắc nhở.									
	II. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC									
37	Sử dụng các giác quan để tìm đồ chơi vừa mới cất giấu	Tìm đồ chơi vừa mới cất giấu	TC: bạn nào xuất hiện	lớp học	lớp học	nhận thức	CTNT	CTNT	CTNT	
40	Biết tên một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	Tên một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	NBPB: Đôi bàn chân của bé	lớp học	lớp học	nhận thức	CTCCĐ			
			Tiết học :NBPB: Áo màu xanh	lớp học	lớp học	nhận thức			CTCCĐ	
46	Trẻ biết tên của bản thân	Trò chuyện với trẻ về tên của trẻ.	Trò chơi: Cô hỏi bé trả lời	lớp học	lớp học	nhận thức	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
47	Trẻ biết hình ảnh của bản thân trong gương	Bé Soi gương	Khám phá khuôn mặt trong gương	lớp học	lớp học	nhận thức		CTCCĐ		
	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ									

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)			Ghi chú có sự điều chỉnh(nếu có)
							Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
			Trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động: " đội mũ", " mặc áo"...	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTTYT BC			
52	Thực hiện được các yêu cầu đơn giản: đi đến đây; đi rửa tay...	Nghe các yêu cầu đơn giản: đi đến đây; đi rửa tay...	Dạy trẻ nghe và thực hiện yêu cầu đơn giản: "đi rửa tay"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		CTTYT BC		
			Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản	lớp học	lớp học	ngôn ngữ			CTTYT BC	
			Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản;"xoáy cổ tay"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	VS- AN			
			Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản: " lấy cốc uống nước"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		VS- AN		
			Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản: "lấy gối vào chỗ ngủ"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ			VS- AN	
53	Hiểu được từ "không": dừng hành động khi nghe "Không được lấy!", "Không được sờ!"...	Nghe từ "không": dừng hành động khi nghe "Không được lấy!", "Không được sờ!"...	Dạy trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động;" không lấy đồ chơi của bạn",trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động: " không được sờ vào ổ điện"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTTYT BS		CTTYT BS	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)			Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
54	Hiểu các câu hỏi đơn giản: "Ai đây?", "Hoa gì đây?", "Cái gì đây?"...	Nghe các câu hỏi đơn giản: "Ai đây?", "Con gì đây?", "Cái gì đây?"...	Cô đặt câu hỏi: Quần áo gì đây? Bạn đang làm gì?	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	ĐTT			
56	Hiểu được lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	Trò chơi: NB khuôn mặt cười-mếu.	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		ĐTT		
59	Hiểu nội dung các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh.	Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh.	Tiết dạy: Kể chuyện Cho trẻ nghe: Vệ sinh buổi sáng	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTCCĐ + TCBC			
			Tiết dạy: Dạy trẻ đọc thơ: Đi dép	lớp học	lớp học	ngôn ngữ			CTCCĐ + TCBC	
			Tiết dạy: Dạy trẻ đọc thơ: Miệng xinh	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		CTCCĐ + TCBC		
62	Thể hiện được nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản	Dạy trẻ thể hiện nhu cầu của mình bằng lời nói	Trẻ biết nói khi muốn ra ngoài chơi " con thích đi chơi...ở đâu đó"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ			CTBS	
	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ									

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)			Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
64	Nhận ra bản thân trong gương, trong ảnh (chỉ vào hình ảnh của mình trong gương khi được hỏi).	Dạy trẻ nhận biết bản thân trong gương	Trò chơi: Soi gương	lớp học	lớp học	TCK NX H	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
66	Cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh.	Biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh.	Trẻ tự cảm nhận được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình. TC:chơi tìm khuôn mặt phù hợp Trẻ tự cảm nhận được cảm xúc hồi hộp của mình.	lớp học	lớp học	TCK NX H	CTBC	CTBC	CTBC	
73	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ	Trẻ thích nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ	Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ	CTBC			
			Nghe hát: Cô giáo miền xuôi	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ		CTBC		
			Nghe hát dân ca: Cây ngô đồng	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ			CTBC	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)			Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
		Trẻ biết hát theo cô từ đầu đến cuối bài hát	Tiết dạy: Dạy KNCH: Đôi mắt xinh (Tuần 1)	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ	CTCCĐ + TCBC			
			Tiết dạy: Dạy KNCH: Cái mũi (Tuần 2)	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ		CTCCĐ + CTBC		
			Tiết dạy: Dạy KNCH: Đôi dép xinh	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ			CTCCĐ + CTBC	
74	Trẻ thích vẽ, thích di màu	Trẻ thích vẽ	Tiết dạy: Bé tập di màu bạn trai, bạn gái	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ	CTCCĐ + CTTYT			
			Tiết dạy: Bé tập di màu bàn tay	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ		CTCCĐ + CTTYT		
			Tiết dạy: Bé tập di màu cái yếm	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ			CTCCĐ + CTTYT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)			Ghi chú có sự điều chỉnh(nếu có)
							Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
	TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ	Chia theo lĩnh vực	Tổng số			22	22	22		
			- Lĩnh vực thể chất			9	9	9		
			- Lĩnh vực nhận thức			3	4	3		
			- Lĩnh vực ngôn ngữ			5	4	5		
			-Lĩnh vực TCKNXH+ TM			5	5	5		
		Chía theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt	Tổng số			26	26	26		
			- Đón trả trẻ			2	2	1		
			- Thẻ dục sáng			1	1	1		
			- CTTYT			4	3	5		
			+CTCCĐ+CTTYT			1	1	1		
			- CT ngoài trời			1	1	1		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)			Ghi chú có sự điều chỉnh(nếu có)
							Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
			+ CTCCĐ+ CTNT			1	1	1		
			- Vệ sinh - ăn ngủ			5	5	5		
			- CT buổi chiều			4	5	4		
			+CTCCĐ+CTBC			2	2	2		
			-CTCCĐ			5	5	5		
			Chia cụ thể hoạt động học	+ Giờ thể chất		1	1	1		
				+ Giờ nhận thức		1	1	1		
				+ Giờ ngôn ngữ		1	1	1		
				+TCKN-XH và cảm xúc thẩm mỹ		2	2	2		

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Các bộ phận cơ thể	1	Từ ngày 6/10 – 10/10	Nguyễn Thị Ngoan	
Nhánh 2: Các bộ phận cơ thể	1	Từ ngày 13/10 – 17/10	Đào Thị Dung	
Nhánh 3: Trang phục của bé	1	Từ ngày 20/10 - 24/10	Nguyễn Thị Hải Huệ	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh “Các bộ phận cơ thể”	Nhánh “Các bộ phận cơ thể”	Nhánh “Trang phục của bé”
Giáo viên	- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục chủ đề, tuần, ngày. - Suru tầm tranh ảnh về CD Các bộ phận cơ thể bé - Nội dung các bài hát, thơ, câu chuyện về chủ đề - Xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động theo chủ đề nhánh.	- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục chủ đề, tuần, ngày. - Suru tầm tranh ảnh về CD Các bộ phận cơ thể bé - Nội dung các bài hát, thơ, câu chuyện về chủ đề - Xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động theo chủ đề nhánh.	- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục chủ đề, tuần, ngày. - Suru tầm tranh ảnh về CD Trang phục của bé - Nội dung các bài hát, thơ, câu chuyện về chủ đề CD - Xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động.

	Nhánh “Các bộ phận cơ thể”	Nhánh “Các bộ phận cơ thể”	Nhánh “Trang phục của bé”
	- Chuẩn bị đủ đồ dùng, đồ chơi, nguyên học liệu phục vụ chủ đề: - Tranh ảnh, video, đồ dùng về cơ thể: tay, chân, mắt, mũi, miệng, ... - Trò chuyện với trẻ về Các bộ phận cơ thể bé	- Chuẩn bị đủ đồ dùng, đồ chơi, nguyên học liệu phục vụ chủ đề: - Tranh ảnh, video, đồ dùng về cơ thể: tay, chân, mắt, mũi, miệng, ... - Trò chuyện với trẻ về Các bộ phận cơ thể bé	- Chuẩn bị đủ đồ dùng, đồ chơi, nguyên học liệu phục vụ chủ đề: Tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề như: Một số loại thực phẩm: Rau củ quả, thịt, tôm trứng,
	- Giáo viên đưa ra những yêu cầu với trẻ đơn giản, luôn gần gũi với trẻ. - Thường xuyên chú ý đến trẻ, kiên trì hướng dẫn trẻ và quan sát mọi hoạt động trong ngày của trẻ để giáo viên kịp thời điều chỉnh.		
Nhà trường	- Duyệt nội dung chuyên môn, kế hoạch bài soạn. - Bổ sung, trang bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi thực hiện theo chủ đề.	- Duyệt nội dung chuyên môn, kế hoạch bài soạn. - Tư vấn góp ý vào kế hoạch hoạt động, tạo môi trường theo chủ đề.	- Duyệt nội dung chuyên môn, kế hoạch bài soạn. - Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị dạy học cho giáo viên và trẻ.
	- Nhà trường phân bổ học sinh đúng theo quy định lớp học. - Chuẩn bị các phương tiện thực hiện. Tư vấn, góp ý hình thức, kế hoạch chăm sóc trẻ.		
Phụ huynh	- Ủng hộ cho lớp một số nguyên học liệu, tranh ảnh để làm đồ chơi. - Trò chuyện với trẻ về Cơ thể bé - Chuẩn bị tâm thế tốt cho trẻ đến trường.	- Suu tầm tranh ảnh về CD Cơ thể bé - Suu tầm các loại lịch cũ, hoạ báo, hộp lọ... - Tạo không khí vui tươi giúp trẻ hứng thú khi đến lớp.	- Ủng hộ một số nguyên học liệu, tranh ảnh để làm đồ dùng, đồ chơi. - Kết hợp cùng với GV cung cấp cho trẻ một số kiến thức gần gũi về một số đồ món ăn, rau củ tốt cho sức khỏe.

	Nhánh “Các bộ phận cơ thể”	Nhánh “Các bộ phận cơ thể”	Nhánh “Trang phục của bé”
	- Phụ huynh phối kết hợp với giáo viên rèn nền nếp, phát triển khả năng giao tiếp cho trẻ. - Thường xuyên trao đổi với giáo viên về tình hình của trẻ khi ở nhà để giáo viên có biện pháp can thiệp kịp thời. - Dành thời gian trò chuyện và cho trẻ tham gia các hoạt động cùng bố mẹ nhiều hơn.		

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ

Thời gian thực hiện: 3 tuần từ ngày 06/10 – 24/10/2025

T T	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	<i>* SEL: Dạy trẻ cách chào cô chào bố mẹ lễ phép khi đến lớp. Biết cất dọn đồ dùng cá nhân, đồ chơi sau khi chơi xong</i> - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. Yêu cầu cha mẹ trẻ kí sổ xác nhận tình trạng sức khỏe của trẻ. - Trẻ nghe các bài hát theo chủ đề: Hai bàn tay của em, Chiếc bụng đói, Thanh Ngân. Bài hát cái mũi, Bé khỏe bé ngoan, Năm ngón tay xinh Năm ngón tay ngoan, Rửa mặt như mèo, Tay thơm tay ngoan. - Trẻ nghe và thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. VD: Cháu cất dép lên giá và chào bố, mẹ! - Nhánh 1+2: Trò chuyện về “Các bộ phận cơ thể bé”: Mắt con đâu? Tai con đâu? Mũi, miệng của con đâu? Chân dùng để làm gì? - Nhánh 3: Trò chuyện về “Trang phục của bé”: Hôm nay con mặc quần áo gì? Con có thích mặc váy không? Quần áo con có màu gì?..... - Đọc cho trẻ nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè:					

T T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			+ Bài thơ: Đôi mắt, Cái lưỡi, Miệng xinh, Tâm sự của chiếc mũi, Mắt xinh. + Truyện: 5 ngón tay ngoan, Chân tay mắt miệng. + Ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố: Nu na nu nống, Tập tầm vông, 10 ngón tay, Tay đẹp. - Trò chuyện với trẻ về tên của trẻ. - Nghe các câu hỏi đơn giản: "Ai đây?", "Con gì đây?", "Cái gì đây?"... Nghe từ "không": dừng hành động khi nghe "Không được lấy!", "Không được sờ!"... - Trẻ nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói.					
2	Thể dục sáng		- Khởi động: Trẻ đi các kiểu đi: Đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi cúi người, đi nhanh, đi chậm, làm quả bóng tròn to. - Trọng động: Tập kết hợp với bài hát “em búp bê” - Hô hấp: Thổi bóng ĐT1: Hai tay cầm tai nghiêng đầu về 2 bên ĐT2: 2 tay nắm lấy eo nghiêng người sang 2 bên ĐT3: 2 tay nắm lấy đầu gối và xoay tròn - Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng xung quanh lớp. <i>* SEL: Trẻ hào hứng phấn khởi, thích thú khi tập và chơi trò chơi cùng cô. Biết chờ đến lượt, không chen lấn khi xếp hàng. Biết lắng nghe cô hướng dẫn và quan sát cô làm mẫu. Biết điều chỉnh cảm xúc: không khóc khi ngã, cố gắng làm lại</i>					
3	Chơi - tập có chủ định	Tuần 1	Ngày 06/10 PTTC Đi theo hướng thẳng	Ngày 07/10 PTNT NBPB: Đôi bàn chân bé	Ngày 08/10 PTKNXH – TM Dạy KNCH: Đôi mắt xinh- Lồng ghép Sel	Ngày 09/10 PTNN Truyện: Vệ sinh buổi sáng- Lồng ghép Sel	Ngày 10/10 PTKNXH - TM Bé tập di màu bàn tay	

T T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Tuần 2	Ngày 13/10 PTNT Khám phá: khuôn mặt bé trong gương	Ngày 14/10 PTTC Đi trong đường hẹp	Ngày 15/10 PTKNXH - TM Dạy KNCH: Đôi dép xinh- <i>Lông ghép Sel</i>	Ngày 16/10 PTNN Thơ: Miệng xinh- <i>Lông ghép Sel</i>	Ngày 17/10 PTKNXH – TM Di màu bạn trai (bạn gái)	
		Tuần 3	Ngày 20/10 PTTC Tung bắt bóng với cô	Ngày 21/10 PTNT NBPB: Áo màu xanh	Ngày 22/10 PTNN Dạy hát: Cái mũi- <i>Lông ghép Sel</i>	Ngày 23/10 PTKNXH – TM Di màu cái yếm	Ngày 24/10 PTNN Thơ: Đi dép- <i>Lông ghép Sel</i>	
4	Chơi - tập ngoài trời	Tuần 1	Ngày 06/10 - Quan sát: Cây Kim tiền - TCVD: Chạy theo hướng thẳng - Chơi tự do <i>*SEL: Trẻ tự tin, thể hiện cảm xúc khi được trải nghiệm</i>	Ngày 07/10 - Trẻ nghe và thực hiện yêu cầu đội mũ khi ra đường - TCVD: Đóng cộc - Chơi tự do <i>*SEL: Trẻ hợp tác, chờ lượt, tuân theo luật chơi, thể hiện</i>	Ngày 08/10 - Quan sát: Cầu trượt - TCVD: Bật tại chỗ - Chơi tự do. <i>*SEL: Trẻ tự tin, phối hợp với bạn và chờ đến lượt</i>	Ngày 09/10 - Quan sát: Cây đề vương - TCVD: Lộn cầu vòng - Chơi tự do	Ngày 10/10 - Quan sát cây bông - TCVD: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do <i>*SEL: Trẻ tự tin, thể hiện cảm xúc khi được trải nghiệm</i>	

T T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
				<i>cảm xúc khi được trải nghiệm</i>				
		Tuần 2	Ngày 13/10 - Quan sát: Cây tóc mai - TCVD: Con bộ dừa - Chơi tự do <i>*SEL: Trẻ hợp tác, chờ lượt, tuân theo luật chơi</i>	Ngày 14/10 - Quan sát: Ngựa bập bênh - TCVD: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do <i>*SEL: Trẻ tự tin, phối hợp với bạn và chờ đến lượt</i>	Ngày 15/10 - Quan sát cầu thang (Xếp hàng khi đi cầu thang) - TCVD: Xâu vòng tặng bạn - Chơi tự do <i>*SEL: Trẻ tự tin, phối hợp với bạn và chờ đến lượt</i>	Ngày 16/10 - Dao chơi, quan sát cây sống đời - TCVD: Trời nắng, trời mưa - Chơi với vòng, bóng, phấn, lá cây. <i>*SEL: Trẻ tự tin, thể hiện cảm xúc khi được trải nghiệm</i>	Ngày 17/10 - Quan sát cây hoa mười giờ - TCVD: Gieo hạt - Chơi tự do <i>*SEL: Trẻ hợp tác, chờ lượt, tuân theo luật chơi</i>	
		Tuần 3	Ngày 20/10 - Quan sát: Cái váy - TCVD: Bò chui qua cổng - Chơi tự do <i>*SEL: Trẻ biết váy để làm gì biết giữ gìn quần áo sạch</i>	Ngày 21/10 - Quan sát Cái mũ - TCVD: Bóng tròn to - Chơi tự do <i>*SEL: Trẻ biết mũ để đội trên đầu biết giữ gìn mũ của mình</i>	Ngày 22/10 - Quan sát: Cái ô - TCVD: Ai giỏi nhất - Chơi tự do <i>*SEL: Trẻ biết tác dụng của cái ô thích</i>	Ngày 23/10 - Quan sát balo đi học - TCVD: Cắp cua bỏ giỏ - Chơi tự do. <i>*SEL: Trẻ biết ba lô để đựng đồ dùng cá</i>	Ngày 24/10 - Quan sát cái quần - TCVD: Cáo ơi ngủ à - Chơi tự do <i>*SEL: Trẻ biết quần để làm gì biết giữ gìn quần áo sạch đẹp và</i>	

T T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			<i>đẹp và bé gái yêu thích khi được mặc váy</i>	<i>thích đội mũ khi đi học</i>	<i>được cầm ô, biết chia sẻ cùng bạn</i>	<i>nhân khi đến lớp biết giữ gìn ba lô sạch đẹp và yêu thích đeo ba lô đi học</i>	<i>bé gái yêu thích khi được mặc váy</i>	
6	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Làm quen chế độ 2 bữa chính, cơm nát, tôm sốt thịt, canh củ - Làm quen chế độ 2 bữa chính, cơm nát, ốc sào thịt - Cô hướng dẫn trẻ ngồi ngay ngắn vào bô đi vệ sinh .Rèn cho trẻ thói quen tự đi vệ sinh - Cô cho trẻ xem hình ảnh các bước cô giúp trẻ rửa tay .Cô dạy trẻ biết rửa tay sau khi đi vệ sinh. Cô giúp trẻ thực hiện thao tác rửa tay - Dạy trẻ gọi cô khi ướm áo"ô ơi áo con ướm - Trẻ thể hiện nhu cầu của mình: ăn, uống, đi vệ sinh.. - Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản;"xoáy cổ tay" - Trẻ biết lấy khăn cho cô lau mũi - Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản: " lấy cốc uống nước" .Biết cất gối sau khi ngủ dậy.					
7	Chơi tập theo ý thích	Tuần 1	Ngày 06/10 - Cho trẻ xem các hành động nguy hiểm khi động vào (phích nước nóng, bàn là, bếp đang	Ngày 07/10 - Dạy trẻ biết quần áo mũ dép của mình - TC: Đoán tên dụng cụ âm nhạc	Ngày 08/10 - Dạy trẻ nghe và hiểu được từ " đi học", " các bạn, chào cô, gọi cô"... Trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành	Ngày 09/10 - Truyện: Năm ngón tay ngoan. - Trò chơi lộn cầu vòng.	Ngày 10/10 - Liên hoan văn nghệ. - Nêu gương bé ngoan	

	buổi chiều	đun... xem Video, hình ảnh không được sờ, cầm vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) - Xem hình ảnh <i>*SEL :Thể hiện cảm xúc khi xem. Nhận biết các hành vi tốt/xấu</i>	<i>*SEL: Nhận ra tên của chính mình khi được gọi, nhận ra đồ dùng cá nhân của bản thân..Thể hiện cảm xúc khi được gọi tên (cười, giơ tay, trả lời...).</i>	động: cất đồ chơi", "đưa cho cô"... Trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động: " đội mũ", " mặc áo"... - Đọc thơ: Đôi mắt	<i>*SEL: Biết ngồi nghe yên lặng chú ý vào câu chuyện một cách có kiểm soát không chen lời khi cô đang kể, không la hét</i>		
	Tuần 2	Ngày 13/10 - Dạy trẻ nghe và thực hiện yêu cầu đơn giản: "đi rửa tay" <i>*SEL Thể hiện cảm xúc khi tham gia hoạt động: vui vẻ, tò mò, hào hứng</i>	Ngày 14/10 - Dạy trẻ nhận biết bạn trai bạn gái trong giờ học, giờ chơi.... - Làm quen bài đồng dao: Tay đẹp <i>*SEL:Trẻ học cách thích nghi với môi trường mới,bạn mới trong lớp, thích đi học, được khen</i>	Ngày 15/10 - Trẻ tự cảm nhận được cảm xúc hồi hộp của mình. Trẻ tự cảm nhận được cảm xúc sợ hãi của mình. - Làm quen bài đồng dao: Kéo cưa lừa sẻ	Ngày 16/10 - Dạy trẻ phát âm được một số từ đơn: tết, đi, chơi, đẹp - Nghe một số câu chuyện “ Đôi bạn tốt, Chiếc đu màu đỏ.” <i>*SEL: Biết ngồi nghe yên lặng chú ý vào câu chuyện một cách có kiểm soát không chen lời khi</i>	Ngày 17/10 - Liên hoan văn nghệ. - Nêu gương bé ngoan	

						<i>cô đang kể, không la hét</i>		
		Tuần 3	Ngày 20/10 - " xem Video, hình ảnh không được sờ, cầm vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) - Xem hình ảnh - Trò chơi : Con màu theo yêu cầu của cô <i>*SEL: Thể hiện cảm xúc khi tham gia hoạt động: vui vẻ, tò mò, hào hứng</i>	Ngày 21/10 - Trẻ nhắc lại tên các bạn - Trẻ gọi tên trang phục mùa hè. - Trò chơi: Bé nào tìm giỏi <i>*SEL : Trẻ thể hiện niềm vui khi kết bạn, biết nhận ra cảm xúc tích cực của mình và bạn → tăng cường nhận thức cảm xúc</i>	Ngày 22/10 - Dạy trẻ biết quần áo của mình - Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản - Dạy trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động: " không được sờ vào ổ điện" - Chơi trò chơi: Tập tâm vâng <i>*SEL :Thể hiện cảm xúc khi xem. Nhận biết các hành vi tốt/xấu</i>	Ngày 23/10 - Trẻ tự cảm nhận được cảm xúc vui, buồn của mình. - Cho trẻ chơi tìm khuôn mặt phù hợp - Nghe chuyện: Tay chân mắt mũi miệng <i>*SEL: Biết ngồi nghe yên lặng chú ý vào câu chuyện một cách có kiểm soát không chen lời khi cô đang kể, không la hét</i>	Ngày 24/10 - Liên hoan văn nghệ - Nêu gương bé ngoan	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI SÁNG CHI TIẾT:

Khu vực chơi		Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
1. Thao tác vai	Nấu ăn	- Trẻ biết tên các đồ chơi trong góc nấu ăn và bắt chước các thao tác chơi với đồ chơi: cầm thìa, thìa, bật bếp, nấu ăn... - Trẻ có kỹ năng bắt chước sử dụng đồ dùng trong góc chơi và chế biến các món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú - <i>Sel: Biết chọn vai chơi, chọn đồ chơi và cất đồ chơi đúng chỗ; Biết giao tiếp: đưa tờ cái thìa...; chơi cùng bạn</i>	- Thực hiện thao tác tự phục vụ trong ăn uống. - Lấy thực phẩm, chế biến một số món ăn đơn giản: nấu bột, nấu cháo...	- Đồ chơi, đồ dùng nấu ăn: Táp dè, bếp ga, chảo, nồi, bát, thìa... - Một số thực phẩm - Các nguyên liệu chế biến món ăn: tôm, cua, cá, thịt.... - Các loại rau, củ quả	X	X	X
	Bé em	- Trẻ bắt chước một số công việc của mẹ: Khuấy đảo thức ăn, Bế em, cho em ăn, ru em ngủ, cho em uống nước, rửa mặt cho em, đặt em vào xe đẩy em đi chơi, mặc áo, đi tất, đội mũ cho em. - Biết thay quần áo, phơi quần áo, đẩy xe cho em đi chơi.	Dạy trẻ thao tác: bế em búp bê, âu yếm. Cho trẻ xem tranh. * Nhánh 1: - Trẻ biết âu yếm, trò chuyện, chăm sóc em bé, cho em uống nước, rửa mặt, mặc áo, đi tất, đội mũ, đẩy em đi chơi...	Búp bê, giường búp bê, khăn rửa mặt nhỏ,.....- Nồi bát, thìa, ca....	X	X	X
					X		

Khu vực chơi		Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		- Giao tiếp trò chuyện với cô, với bạn. - <i>Sel: - Trẻ nhận biết cảm xúc khi nhập vai: “Con là mẹ”, “Em khóc rồi, mẹ buồn” → Biết hiểu cảm xúc của bản thân và người khác</i>	* Nhánh 2: Chăm sóc em bé: Bế em, cho em ăn, ru em ngủ, ...			X	
			* Nhánh 3: Tập thay quần áo, tắm rửa, kẹp phơi quần áo cho em, ru em ngủ.				X
2. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi		* Xâu hạt: - Trẻ có kỹ năng nhón, nhặt đồ vật, cầm đầu dây luồn qua hạt và kéo lên thành sợi dài (xâu theo ý thích hoặc theo yêu cầu của cô) - Trẻ biết xâu dây lên bảng và không bỏ mũi. - Luyện tập sự khéo léo của các ngón tay. <i>- Sel: Trẻ chơi cùng bạn, biết quan sát, học hỏi bạn đang làm gì. Biết chờ bạn chơi xong mới lấy, không giành giật đồ.</i>	* Nhánh 1: - Xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ. - Cầm dây xâu trên bảng tạo hình các đồ chơi (Váy, áo, quần..) - Xoay vặn nắp chai tạo thành các bộ phận cơ thể.	- Hạt xâu, các hình học, lá, hoa, áo, mũ, hình ngôi sao có lỗ xâu (xanh, đỏ, vàng) - Dây xâu dài, ngắn khác nhau. - Rổ đựng. - Bảng luồn dây đồ chơi. - Chai, nắp chai theo màu. - Ốc vít đồ chơi, hộp có nắp. - Địa điểm cho trẻ ngồi xâu sạch sẽ thoáng mát.	X		
			* Nhánh 2: - Xâu hạt, xâu vòng tặng bạn - Luồn dây xâu trên bảng không bỏ mũi			X	

Khu vực chơi		Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
			- Xoay, vặn nắp chai theo yêu cầu của cô (Theo màu)				
			*Nhánh 3: - Lắp xoay ốc vít. - Xâu hình cái mũ, quả bóng - Tập mở, đóng nắp hộp				x
		* Nhận biết màu sắc, hình dạng. - Trẻ phân loại một số đồ dùng, đồ chơi theo màu sắc, hình dạng. - Trẻ biết chọn đúng hình để so sánh và ghép đúng theo mẫu - Trẻ nói tên và lấy, cất đúng đồ chơi màu sắc và hình dạng theo yêu cầu của cô.	- Trò chơi so màu: Trẻ gắn đồ dùng (váy, áo) có màu sắc tương ứng lên bảng. - Bé chọn đúng màu: Chọn hình mũ bóng, bập bênh, theo mẫu của cô gắn lên bảng. - Bé ghép hình: Bé ghép hình bộ phận cơ thể theo mẫu của cô	- Trò chơi so màu: Trẻ gắn đồ dùng (váy, áo) có màu sắc tương ứng lên bảng. - Bé chọn đúng màu: Chọn hình mũ bóng, bập bênh, theo mẫu của cô gắn lên bảng. - Bé ghép hình: Bé ghép hình bộ phận cơ thể theo mẫu của cô	x	x	x

Khu vực chơi		Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		* Nhận biết, phân loại một số đồ dùng, đồ chơi. - Trẻ biết chọn đồ chơi quen thuộc, đồ chơi chuyển động, đồ chơi lắp ghép, XD, đồ chơi yêu thích để gắn lên bảng . - <i>Sel: Trẻ chơi cùng bạn, biết quan sát, học hỏi bạn đang làm gì. Biết chờ bạn chơi xong mới lấy, không giành giật đồ. Trẻ phân biệt được một số hành vi tốt –xấu</i>	* Nhánh 1, Nhánh 2: Tìm và gắn các bộ phận cơ thể * Nhánh 3: Suu tầm 1 số trang phục cho bé	- Bảng, hình ảnh đồ chơi: quần áo, mũ, bộ phận cơ thể, một số món ăn. - Một số hình ảnh bé sử dụng đồ chơi đúng cách - chưa đúng cách, mặt cười, mặt mếu. - Bảng gài - Rổ đựng, móc treo đồ dùng. - Đầy đủ đồ dùng theo số lượng trẻ chơi trong góc.	X	X	
		* Nhận biết kích thước to, nhỏ, hình dạng: - Trẻ có kỹ năng xếp lồng tháp to dần, nhỏ dần 1 cách khéo léo. - Trẻ có kỹ năng lồng hộp theo yêu cầu. - Trẻ biết cách xếp chồng, xếp cạnh những viên gạch. Biết xếp	- Trẻ lồng tháp theo thứ tự to dần, nhỏ dần - Lồng hộp vuông, tròn. - Trẻ xếp đường đi, tường bao xung quanh. - Xếp chồng khối xóp thành ngôi nhà.	- Bộ đồ chơi lồng tháp - Bộ lồng hộp tròn, vuông. - Gạch nhựa, các loại khối xóp, đồ chơi lắp ghép. - Đồ dùng đồ chơi sạch sẽ, đảm bảo và đủ về số lượng trẻ.	X	X	X

Khu vực chơi		Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		các khối hộp để tạo thành đường đi. - <i>Sel: Trẻ chơi cùng bạn, biết quan sát, học hỏi bạn đang làm gì. Biết chờ bạn chơi xong mới lấy, không giành giật đồ.</i>					
3. Nghệ thuật		* Góc tạo hình: - Làm quen với sáp màu, biết di màu vào tranh rộng không di màu ra ngoài - Trẻ làm quen với đất nặn, vẽ, xé. - <i>Sel: Trẻ biết thể hiện cảm xúc qua sản phẩm của trẻ: vui khi hoàn thành- buồn khi sản phẩm chưa như ý, ...</i>	* Nhánh 1, Nhánh 2: Di màu bàn chân, bàn tay, in, di màu mắt, mũi, miệng - In hình bàn tay, bàn chân * Nhánh 3: - Di màu quần áo, bạn trai, bạn gái - Chấm màu bằng ngón tay, bông tăm, quân in. - Dán trang trí cái váy	- Tranh mẫu của cô - Tranh rộng cho trẻ - Sáp màu, màu nước, dầu in hình, đất nặn, giấy màu, giấy in, khăn lau đủ cho trẻ. - Quân in, bông tăm, màu nước, bàn ngồi vừa tầm với trẻ. - Đồ dùng đủ cho số lượng trẻ chơi trong góc chơi.	X	X	X
			* Nhánh 3: - Di màu quần áo, bạn trai, bạn gái - Chấm màu bằng ngón tay, bông tăm, quân in. - Dán trang trí cái váy				X
		* Góc âm nhạc: - Trẻ tập sử dụng các dụng cụ âm nhạc; micro, trống lắc, xắc	- Âm nhạc: Trẻ hát, gõ đệm trống, xắc xô bài hát về chủ đề	- Trống lắc, xắc xô, micro, mũ múa, tóc giả, trang phục biểu diễn...	X	X	X

Khu vực chơi		Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		xô, biết hát và biểu diễn những bài hát đã thuộc. - Thực hiện được vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay để múa dẻo <i>SEL: trẻ thể hiện cảm xúc qua các bài hát : Nhún nhảy vỗ tay, lắc lư theo nhạc</i>	- Múa theo cô, nhún nhảy theo ý thích với 1 bản nhạc hoặc bài hát trẻ được nghe.	(bài hát: Cái mũi, 10 ngón tay, hai bàn tay của em, ...VD: Hai bàn tay của em)			
		* Thư viện của bé: - Trẻ biết lật mở từng trang sách, biết cầm sách đúng để xem tranh, bộ sưu tập, ảnh album về chủ đề. - Xem sách xong trẻ biết cất sách lên giá. <i>* Sel: Trẻ thích thú khi được xem sách xem tranh, Không xé rách , cất đồ dùng vào chỗ</i>	- Xem sách, truyện tranh, cùng cô làm album về chủ đề - Tập kể chuyện sáng tạo qua tranh với sự giúp đỡ của cô. - Xem sách, tranh, album chủ đề. - Trẻ xem tranh về các bộ phận của cơ thể bé - Trẻ xem tranh trang phục đồ dùng của bản thân: Mũ dép ba lô.....	- Truyện tranh, tranh ảnh, thú nhồi bông, con rối, sách báo có hình ảnh bé và các bạn, đồ dùng đồ chơi ở lớp. - Góc sách, bàn phù hợp với trẻ. - Địa điểm góc sách yên tĩnh.	X	X	X
4. Vận động		- Trẻ biết chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian tại góc chơi. Thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	TCDG: Chi chi chành chành, dung dăng dung dẻ, nu na nu nống	- Cổng chui - Bóng, gôn - Giấy các loại: giấy màu, giấy báo...	X	X	X
			Đi trong đường hẹp		X		

Khu vực chơi		Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		- Khéo léo vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - Trẻ hứng thú, tích cực khi chơi - <i>Sel: - Trẻ nhận biết cảm xúc khi chơi - Biết chờ đến lượt chơi , chơi cùng nhau</i>	Đi theo hướng thẳng Thả bóng, đập bóng, lăn bóng , đuổi theo bóng			X	X
<i>- Giáo viên đưa ra những yêu cầu với trẻ đơn giản, luôn gần gũi với trẻ. - Thường xuyên chú ý đến trẻ, kiên trì hướng dẫn trẻ và quan sát mọi hoạt động trong ngày của trẻ để giáo viên kịp thời điều chỉnh.</i>							

GIÁO VIÊN

T.M NHÀ TRƯỜNG
 PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đào Thị Dung- Nguyễn Thị Ngoan Nguyễn T Hải Huệ

Ngô Thị Diệp